

**BẢN TIN**

# HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI

*Số 02 tháng 7/2026*

[www.tbt.gov.vn](http://www.tbt.gov.vn)



## Kiểm soát kim loại độc hại trong thiết bị điện tử



Điểm TBT Quốc gia  
Số 8 Hoàng Quốc Việt, P. Nghĩa Đô, Tp. Hà Nội  
Điện thoại: 02437911630  
Email: [tbtvn@mst.gov.vn](mailto:tbtvn@mst.gov.vn), [htqt@tcvn.gov.vn](mailto:htqt@tcvn.gov.vn)  
Website: [tbt.gov.vn](http://tbt.gov.vn)

# MỤC LỤC

## Vấn đề hôm nay

**3**

Kiểm soát kim loại độc hại trong thiết bị điện tử



## Hàng rào kỹ thuật trong thương mại

**6**

Danh mục thông báo TBT đã tiếp nhận từ 11/6/2026 - 20/6/2026

**10**

Tin cảnh báo TBT số 02 tháng 7/2026

**16**

Danh mục Tiêu chuẩn, Quy chuẩn kỹ thuật và văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến TBT mới ban hành



## Quan ngại thương mại

**18**

Quan ngại thương mại của Trung Quốc đối với các yêu cầu đăng ký thuốc của Mexico tại phiên họp Ủy ban TBT WTO



## Tranh chấp thương mại về TBT của WTO

**21**

Liên minh Châu Âu – các biện pháp cấm nhập khẩu và buôn bán sản phẩm từ Hải cẩu (DS 401) (Phần 1)



Điểm TBT Quốc gia  
Số 8 Hoàng Quốc Việt, P. Nghĩa Đô, Tp. Hà Nội  
Điện thoại: 02437911630  
Email: [tbtvn@mst.gov.vn](mailto:tbtvn@mst.gov.vn), [htqt@tcvn.gov.vn](mailto:htqt@tcvn.gov.vn)  
Website: [tbt.gov.vn](http://tbt.gov.vn)



### Kiểm soát kim loại độc hại trong thiết bị điện tử

Điện thoại thông minh, máy tính, thiết bị gia dụng hay các sản phẩm điện tử hiện đại đều được cấu thành từ rất nhiều loại vật liệu và linh kiện. Trong số đó, một số kim loại như chì, thủy ngân và cadimi từng được sử dụng phổ biến nhờ những đặc tính kỹ thuật hữu ích. Tuy nhiên, đây cũng là những chất có thể gây tác động bất lợi đến sức khỏe con người và môi trường nếu không được kiểm soát phù hợp trong quá trình sản xuất, sử dụng và xử lý sản phẩm sau khi hết vòng đời.



Điện thoại thông minh, máy tính, thiết bị gia dụng hay các sản phẩm điện tử hiện đại đều được cấu thành từ rất nhiều loại vật liệu và linh kiện. Trong số đó, một số kim loại như chì, thủy ngân và cadimi từng được sử dụng phổ biến nhờ những đặc tính kỹ thuật hữu ích. Tuy nhiên, đây cũng là những chất có thể gây tác động bất lợi đến sức khỏe con người và môi trường nếu không được kiểm soát phù hợp trong quá trình sản xuất, sử dụng và xử lý sản phẩm sau khi hết vòng đời.

Theo Ủy ban Kỹ thuật điện Quốc tế (IEC), việc kiểm soát các kim loại độc hại trong sản phẩm điện, điện tử phải theo quy định pháp luật, tiêu chuẩn và khả năng kiểm chứng trên thực tế.

Một trong những ví dụ điển hình là Chỉ thị RoHS của Liên minh châu Âu về hạn chế sử dụng một số chất nguy hại trong thiết bị điện và điện tử. Các chất thuộc diện kiểm soát bao gồm chì, thủy ngân, cadimi, crom hóa trị sáu và một số chất chống cháy brom hóa. Những quy định như RoHS đã tạo ra thay đổi đáng kể trong cách ngành điện tử lựa chọn vật liệu, thiết kế sản phẩm và quản lý chuỗi cung ứng.

Tuy nhiên, việc đặt ra giới hạn đối với một chất chỉ là bước đầu tiên. Để quy định có thể được thực thi, cơ quan quản lý, nhà sản xuất và phòng thử nghiệm cần có phương pháp thống nhất để xác định sản phẩm thực tế có đáp ứng giới hạn đó hay không. Đây là lĩnh vực mà tiêu chuẩn quốc tế đóng vai trò đặc biệt quan trọng.

IEC đã xây dựng bộ tiêu chuẩn IEC 62321 về xác định một số chất trong sản phẩm kỹ thuật điện. Các tiêu chuẩn này cung cấp các phương pháp thử và phân tích để xác định sự hiện diện cũng như hàm lượng của các chất bị hạn chế trong vật liệu và linh kiện điện tử. Phiên bản IEC 62321-3-1:2026 mới được công bố tiếp tục cập nhật phương pháp sàng lọc bằng phổ huỳnh quang tia X (XRF). Phương pháp này có thể được sử dụng để sàng lọc các nguyên tố như chì, thủy ngân, cadimi, crom và một số nguyên tố khác trong vật liệu đồng nhất của sản phẩm kỹ thuật điện.

Ý nghĩa của những phương pháp thử tiêu chuẩn hóa không chỉ nằm trong phòng thí nghiệm. Trong một chuỗi cung ứng điện tử toàn cầu, một sản phẩm có thể được thiết kế tại một quốc gia, sử dụng linh kiện từ nhiều thị trường khác nhau, lắp ráp tại một địa điểm khác và cuối cùng được bán tại hàng chục quốc gia. Nếu mỗi thị trường sử dụng một phương pháp thử khác nhau để xác định cùng một chất, doanh nghiệp có thể phải thử nghiệm lại sản phẩm nhiều lần, làm tăng cả thời gian và chi phí tuân thủ.

Một phương pháp thử được quốc tế công nhận giúp tạo ra một "ngôn ngữ kỹ thuật chung". Kết quả thử nghiệm có cơ sở để được so sánh giữa các phòng thử nghiệm, doanh nghiệp có thể kiểm soát nguyên liệu và nhà cung cấp tốt hơn, còn cơ quan quản lý có công cụ kỹ thuật để đánh giá việc đáp ứng các giới hạn được quy định. Điều này cũng cho thấy mối liên hệ ngày càng chặt chẽ giữa quản lý hóa chất và thương mại sản phẩm điện tử. Khi một thị trường siết chặt giới hạn đối với chì, cadimi hoặc các chất nguy hại khác, tác động không chỉ dừng lại ở doanh nghiệp sản xuất cuối cùng. Các nhà cung cấp bảng mạch, linh kiện, vật liệu hàn, nhựa, lớp phủ và nhiều vật liệu đầu vào khác trong chuỗi cung ứng cũng phải có khả năng chứng minh thành phần sản phẩm của mình.

Đối với doanh nghiệp, vì vậy, tuân thủ không nên chỉ được hiểu là thử nghiệm sản phẩm sau khi đã hoàn thành. Việc kiểm soát chất nguy hại ngày càng phải được đưa vào từ khâu thiết kế, lựa chọn vật liệu và quản lý nhà cung cấp. Dữ liệu về thành phần vật liệu, kết quả thử nghiệm và khả năng truy xuất nguồn gốc trở thành một phần quan trọng của hồ sơ kỹ thuật sản phẩm.

Ở góc độ rộng hơn, câu chuyện về kim loại độc hại trong thiết bị điện tử cho thấy tác động thực tế của tiêu chuẩn đôi khi không dễ nhìn thấy. Người tiêu dùng có thể không nhận biết sự khác biệt giữa hai linh kiện có hoặc không chứa một lượng chất nguy hại vượt giới hạn. Nhưng phía sau sản phẩm là cả một hệ thống gồm quy định, giới hạn kỹ thuật, phương pháp thử, phòng thử nghiệm và hoạt động đánh giá sự phù hợp nhằm bảo đảm yêu cầu đó được thực hiện trong thực tế.

Trong bối cảnh sản lượng thiết bị điện tử tiếp tục tăng và vấn đề chất thải điện tử ngày càng được quan tâm, yêu cầu kiểm soát các chất nguy hại nhiều khả năng sẽ tiếp tục được tăng cường. Thách thức vì vậy không chỉ là xây dựng thêm các quy định, mà còn phải bảo đảm rằng các yêu cầu đó có thể đo lường, kiểm chứng và áp dụng nhất quán. Đó cũng chính là điểm mà tiêu chuẩn quốc tế tạo ra tác động rõ ràng nhất: chuyển một mục tiêu chính sách về bảo vệ sức khỏe và môi trường thành những yêu cầu kỹ thuật có thể được kiểm tra trong từng sản phẩm thực tế.

Nguồn: IEC, Tackling toxic metals in electronics: regulation and real-world impact.

<https://www.prd.iec.ch/blog/tackling-toxic-metals-electronics-regulation-real-world-impact>





**DANH MỤC CÁC THÔNG BÁO NHẬN ĐƯỢC****TỪ 11/7/2026 – 20/7/2026**

| <b>Nước thông báo</b> | <b>Số lượng TB</b> | <b>Vấn đề thông báo</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|-----------------------|--------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Ấn Độ                 | 1                  | Yêu cầu ghi nhãn và đánh dấu đối với hàng may mặc, phụ kiện may mặc và các sản phẩm dệt may hoàn thiện, bao gồm thông tin về thành phần xơ, hướng dẫn chăm sóc và xuất xứ.                                                                                                                                                                                                                                               |
| Brazil                | 10                 | Sửa đổi dấu nhận diện sự phù hợp đối với bình chữa cháy, bình chứa khí thiên nhiên dùng cho phương tiện và mũ bảo hiểm xe máy; giới hạn chì trong sơn và vật liệu phủ bề mặt; yêu cầu đo lường đối với ống đóng thủy tinh và thiết bị cân xe đang chuyển động; hiệu suất năng lượng đối với đèn và bộ đèn LED; chương trình quản lý an toàn hạt nhân; đánh giá sự phù hợp đối với bồn chứa nhiên liệu ô tô trên mặt đất. |
| Burundi               | 15                 | Tiêu chuẩn đối với bột ngô tăng cường vi chất, LPG, ngũ cốc ăn sáng, sữa có hương vị, đậu giàu sắt, gạo tăng cường vi chất, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng, probiotic và cháo ăn liền; nước giải khát có ga và không ga, nước tăng lực; chiết xuất pyrethrum; hóa chất xử lý nước và natri sulfat khan.                                                                                                                    |
| Canada                | 4                  | Công nhận quyết định hoặc tài liệu của cơ quan quản lý nước ngoài đối với một số thuốc; sửa đổi lệnh cấm thức ăn chăn nuôi tăng cường; tiêu chuẩn thiết bị vô tuyến băng rộng; giấy phép cơ sở đối với thiết bị y tế.                                                                                                                                                                                                    |
| Chile                 | 2                  | Sửa đổi tiêu chuẩn kỹ thuật đối với thiết bị vô tuyến tầm ngắn; sửa đổi quy định đối với hệ thống lắp đặt và đồng hồ đo khí trong nhà.                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| Colombia              | 2                  | Sửa đổi Quy chuẩn kỹ thuật về lắp đặt điện (RETIE); sửa đổi Quy chuẩn kỹ thuật về chiếu sáng và chiếu sáng công cộng (RETILAP).                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Cộng hòa Séc          | 3                  | Yêu cầu kỹ thuật, đo lường và thử nghiệm đối với dụng cụ đo đa chiều và chuẩn độ dài; sửa đổi quy định về kế toán, kiểm soát và báo cáo vật liệu hạt nhân.                                                                                                                                                                                                                                                               |

| Nước thông báo | Số lượng TB | Vấn đề thông báo                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|----------------|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Costa Rica     | 1           | Kiểm soát chính thức và đánh giá sự phù hợp đối với thuốc.                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| Ecuador        | 5           | Yêu cầu đối với giày an toàn, giày bảo hộ và giày lao động; bật lửa; đồ dùng bằng thủy tinh, gốm và gốm thủy tinh tiếp xúc với thực phẩm; thực hành sản xuất tốt đối với phòng thử nghiệm dược phẩm; thủ tục quản lý đối với mỹ phẩm, sản phẩm vệ sinh gia dụng và sản phẩm vệ sinh cá nhân thẩm hút.                                                              |
| El Salvador    | 2           | Yêu cầu kỹ thuật, ghi nhãn, chứng nhận và nhập khẩu đối với mũ bảo hiểm xe máy; thực hành vệ sinh tốt và hệ thống HACCP đối với cơ sở chế biến mật ong.                                                                                                                                                                                                            |
| Hàn Quốc       | 4           | Tiêu chuẩn hiệu suất năng lượng bình quân và phát thải khí nhà kính đối với ô tô và phương tiện thương mại hạng nặng; yêu cầu thực hiện nghĩa vụ bảo đảm an toàn đối với trí tuệ nhân tạo.                                                                                                                                                                         |
| Hoa Kỳ         | 10          | Hiện đại hóa cấp phép, giám sát an toàn và địa điểm xây dựng lò phản ứng hạt nhân; tiêu chuẩn đối với máy bay thể thao hạng nhẹ; phát thải từ tua-bin khí; thử nghiệm thiết bị tại cơ sở hạt nhân; bảo vệ bức xạ; phân hạng thịt bò; phát thải đối với động cơ xe hạng nặng; an toàn đường ống; triển khai và độ tin cậy của hệ thống gọi khẩn cấp thể hệ mới 911. |
| Jordan         | 1           | Tiêu chuẩn đối với thức ăn sản xuất cho chó và mèo.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| Kenya          | 19          | Tiêu chuẩn đối với bột ngô tăng cường vi chất, LPG, ngũ cốc ăn sáng, sữa có hương vị, đậu giàu sắt, gạo tăng cường vi chất, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng, probiotic và cháo ăn liền; các phần thịt bò, dê, cừu và lợn; lưu trữ, xử lý và vận chuyển bình LPG; nước giải khát, nước tăng lực; chiết xuất pyrethrum và hóa chất xử lý nước.                          |
| Kyrgyzstan     | 2           | Gia hạn giai đoạn chuyển tiếp đối với một số quy định của Liên minh Kinh tế Á-Âu; sửa đổi Quy chuẩn kỹ thuật về an toàn thiết bị hoạt động dưới áp suất dư.                                                                                                                                                                                                        |
| Liên bang Nga  | 1           | Gia hạn giai đoạn chuyển tiếp đối với việc lưu thông một số sản phẩm theo các quyết định của Hội đồng Ủy ban Kinh tế Á-Âu.                                                                                                                                                                                                                                         |



| Nước thông báo | Số lượng TB | Vấn đề thông báo                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|----------------|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Litva          | 1           | Đề xuất cấm bán, mua hộ hoặc chuyển giao một số đồ uống không cồn có tên gọi chứa tên nhóm đồ uống có cồn.                                                                                                                                                                                                                     |
| Nhật Bản       | 3           | Yêu cầu kỹ thuật đối với cơ sở lưu trữ CO <sub>2</sub> ; sửa đổi quy định an toàn sản phẩm tiêu dùng và yêu cầu kỹ thuật đối với thanh chắn giường dành cho trẻ em.                                                                                                                                                            |
| Rwanda         | 16          | Tiêu chuẩn đối với bột ngô tăng cường vi chất, LPG, ngũ cốc ăn sáng, sữa có hương vị, đậu giàu sắt, gạo tăng cường vi chất, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng, probiotic, cháo ăn liền; nắp hồ ga và nắp rãnh thoát nước; nước giải khát, nước tăng lực; chiết xuất pyrethrum và hóa chất xử lý nước.                               |
| Tanzania       | 15          | Tiêu chuẩn đối với bột ngô tăng cường vi chất, LPG, ngũ cốc ăn sáng, sữa có hương vị, đậu giàu sắt, gạo tăng cường vi chất, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng, probiotic và cháo ăn liền; nước giải khát, nước tăng lực; chiết xuất pyrethrum; hóa chất xử lý nước và natri sulfat khan.                                            |
| Tây Ban Nha    | 1           | Quản lý dầu công nghiệp đã qua sử dụng, bao gồm trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất và quản lý chất thải.                                                                                                                                                                                                                     |
| Trung Quốc     | 8           | Yêu cầu an toàn đối với thiết bị phát hiện và cảnh báo khí mê-tan, thiết bị đo dùng trong mỏ than, băng tải mỏ và hệ thống vận tải tự hành tại mỏ lộ thiên; hiệu suất năng lượng đối với đèn LED dạng tấm, nồi hơi công nghiệp và máy điều hòa không khí nguyên cụm; kiểm tra hệ thống nâng trong mỏ kim loại và phi kim loại. |
| Úc             | 1           | Cập nhật tiêu chuẩn an toàn bắt buộc đối với đồ chơi sử dụng dưới nước nhằm giảm nguy cơ đuối nước ở trẻ em.                                                                                                                                                                                                                   |
| Uganda         | 16          | Tiêu chuẩn đối với bột ngô tăng cường vi chất, LPG, ngũ cốc ăn sáng, sữa có hương vị, đậu giàu sắt, gạo tăng cường vi chất, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng, probiotic và cháo ăn liền; bếp sinh khối sạch dùng cho cơ sở; nước giải khát, nước tăng lực; chiết xuất pyrethrum và hóa chất xử lý nước.                            |



| Nước thông báo | Số lượng TB | Vấn đề thông báo                                                                                                                                                                                                                 |
|----------------|-------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Ukraina        | 1           | Cơ chế giám sát, kiểm tra nhà nước đối với thuốc.                                                                                                                                                                                |
| Việt Nam       | 4           | Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng; an toàn và bảo vệ môi trường đối với rơ-moóc và sơ-mi rơ-moóc; giới hạn độc tố vi nấm trong thực phẩm; sửa đổi Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá. |
| Vương quốc Anh | 1           | Quy định hạn chế hoạt động tiếp thị đối với phương tiện tự động.                                                                                                                                                                 |



## TIN CẢNH BÁO 11/7/2026 – 20/7/2026

### Ấn Độ đề xuất quy định mới về ghi nhãn hàng may mặc và sản phẩm dệt may



Ngày 16/7/2026, Ấn Độ thông báo cho các nước Thành viên WTO về Dự thảo Quy định về ghi nhãn và đánh dấu đối với hàng may mặc và các sản phẩm dệt may hoàn thiện năm 2025.

Dự thảo áp dụng đối với các sản phẩm dệt may thuộc Chương 61, 62 và 63 của Hệ thống HS, bao gồm quần áo dệt kim, quần áo không dệt kim và nhiều loại sản phẩm dệt may hoàn thiện. Phạm vi áp dụng

bao gồm cả sản phẩm nhập khẩu, phân phối hoặc bán tại thị trường Ấn Độ.

Theo dự thảo, mỗi sản phẩm thuộc phạm vi điều chỉnh phải có nhãn bền, rõ ràng và thể hiện các thông tin bắt buộc như thành phần xơ, hướng dẫn chăm sóc, nước xuất xứ và thông tin về nhà sản xuất, người mua, thương hiệu hoặc nhà nhập khẩu. Đối với sản phẩm có yêu cầu an toàn đặc biệt, nhãn cũng phải thể hiện cảnh báo hoặc hướng dẫn sử dụng phù hợp.

Dự thảo còn yêu cầu thông tin phục vụ truy xuất nguồn gốc, có thể được thể hiện thông qua mã vạch, mã QR hoặc phương thức phù hợp khác. Nhãn dự kiến phải sử dụng tiếng Anh và tiếng Hindi bằng chữ Devanagari, đồng thời duy trì khả năng đọc được sau ít nhất 20 lần giặt gia dụng hoặc 5 lần giặt khô.

Đây là thông báo đáng chú ý đối với doanh nghiệp Việt Nam xuất khẩu quần áo, hàng dệt gia dụng, khăn, rèm, chăn và các sản phẩm dệt may hoàn thiện sang Ấn Độ. Khi quy định có hiệu lực, doanh nghiệp có thể phải điều chỉnh thiết kế nhãn, bổ sung thông tin về

thành phần vật liệu, xuất xứ, hướng dẫn chăm sóc và thông tin truy xuất nguồn gốc trước khi hàng hóa được đưa ra thị trường.

Doanh nghiệp cũng cần lưu ý yêu cầu về độ bền của nhãn và các tiêu chuẩn được viện dẫn. Dự thảo quy định việc đánh giá sự phù hợp có thể liên quan đến các tiêu chuẩn của Ấn Độ về ghi nhãn và nhận dạng xơ dệt; hoạt động thử nghiệm được thực hiện bởi Ủy ban Dệt may hoặc các phòng thử nghiệm của Chính phủ Ấn Độ, bao gồm phòng thử nghiệm của BIS được công nhận theo ISO/IEC 17025.

Mục tiêu của biện pháp là nâng cao khả năng tiếp cận thông tin của người tiêu dùng, phòng ngừa thông tin sai lệch về thành phần và xuất xứ, đồng thời nâng cao chất lượng và giá trị thương hiệu của sản phẩm dệt may.

Dự kiến quy định được thông qua ngày 01/11/2026 và có hiệu lực từ ngày 01/7/2027. Các nước Thành viên WTO có thời hạn đến ngày 01/9/2026 để tham gia đóng góp ý kiến.

Mã thông báo: G/TBT/N/IND/439.





## Trung Quốc đề xuất tiêu chuẩn mới về hiệu suất năng lượng đối với máy điều hòa không khí nguyên cụm



Ngày 13/7/2026, Trung Quốc thông báo cho các nước Thành viên WTO về Dự thảo Tiêu chuẩn quốc gia quy định mức hiệu suất năng lượng tối thiểu và phân hạng hiệu suất năng lượng đối với máy điều hòa không khí nguyên cụm.

Theo thông báo, dự thảo quy định các cấp hiệu suất năng lượng, mức hiệu suất năng lượng tối thiểu và phương pháp thử đối với các sản phẩm thuộc phạm vi điều chỉnh.

Tiêu chuẩn dự kiến áp dụng đối với máy điều hòa không khí nguyên cụm phục vụ mục đích tiện nghi sử dụng máy nén dẫn động bằng động cơ, thiết bị điều hòa cho trung tâm dữ liệu và phòng thông tin liên lạc, cũng như thiết bị điều hòa nguyên cụm sử dụng tại các trạm gốc viễn thông.

Một số sản phẩm không thuộc phạm vi điều chỉnh, gồm hệ thống điều hòa multi-split, thiết bị điều hòa đặt trên mái và hệ thống điều hòa hoặc bơm nhiệt dạng ống gió. Nhóm sản phẩm được thông báo thuộc HS 8415. WTO ghi nhận thời hạn góp ý đối với dự thảo là ngày 11/9/2026.

Đây là nội dung cần lưu ý đối với doanh nghiệp sản xuất và xuất khẩu thiết bị điều hòa không khí, thiết bị HVAC và các hệ thống làm mát chuyên dụng sang thị trường Trung Quốc. Những thay đổi về mức hiệu suất tối thiểu hoặc phương pháp thử có thể làm phát sinh nhu cầu đánh giá lại đặc tính kỹ thuật và hiệu suất năng lượng của sản phẩm.

Đối với các thiết bị dùng cho trung tâm dữ liệu và cơ sở viễn thông, doanh nghiệp cần đặc biệt lưu ý việc các sản phẩm này được đưa cụ thể vào phạm vi của tiêu chuẩn. Việc sản phẩm không đáp ứng mức hiệu suất tối thiểu theo quy định cuối cùng có thể ảnh hưởng đến khả năng lưu thông trên thị trường.

Doanh nghiệp nên chủ động rà soát hiệu suất của các model đang xuất khẩu, phương pháp thử đang áp dụng và sự khác biệt giữa tiêu chuẩn hiện hành với dự thảo mới, đồng thời theo dõi thời điểm công bố phiên bản chính thức để có thời gian điều chỉnh sản phẩm và hồ sơ kỹ thuật.

Mục tiêu của biện pháp là nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng và thúc đẩy tiết kiệm năng lượng đối với các nhóm thiết bị điều hòa thuộc phạm vi quản lý.

Thời gian dự kiến thông qua hiện chưa được xác định. Tiêu chuẩn dự kiến có hiệu lực 12 tháng sau khi được phê duyệt. Các nước Thành viên WTO có thời hạn đến ngày 11/9/2026 để tham gia đóng góp ý kiến.

Mã thông báo: G/TBT/N/CHN/2300.



## Ecuador đề xuất sửa đổi quy chuẩn kỹ thuật đối với giày an toàn, giày bảo hộ và giày lao động



Ngày 20/7/2026, Ecuador thông báo cho các nước Thành viên WTO về Dự thảo sửa đổi lần thứ nhất Quy chuẩn kỹ thuật Ecuador PRTE INEN 264 đối với giày an toàn, giày bảo hộ và giày sử dụng trong lao động.

Dự thảo áp dụng đối với các sản phẩm được sản xuất trong nước hoặc nhập khẩu và đưa ra thị trường Ecuador, bao gồm giày an toàn, giày bảo hộ và giày lao động. Phạm vi sản phẩm bao gồm nhiều mã HS thuộc Chương 64, trong đó có giày bằng cao su, nhựa, da và vật liệu dệt.

Một số nhóm sản phẩm chuyên dụng không thuộc phạm vi của quy chuẩn, như giày dành cho lính cứu hỏa, giày cách điện, giày bảo vệ chống thương tích do cưa xích, giày bảo vệ chống hóa chất hoặc kim loại nóng chảy và giày bảo hộ dành cho người điều khiển mô tô.

Đây là thông báo có liên quan đối với các doanh nghiệp Việt Nam sản xuất và xuất khẩu giày dép, đặc biệt là các dòng giày bảo hộ và giày sử dụng trong môi trường làm việc. Với việc Ecuador xây dựng lại phạm vi quản lý đối với nhiều mã HS thuộc nhóm 6401, 6402, 6403, 6404 và 6405, doanh nghiệp cần xác định chính xác sản phẩm của mình có thuộc phạm vi điều chỉnh hay không trước khi xuất khẩu.

Doanh nghiệp cũng nên rà soát các yêu cầu kỹ thuật và hồ sơ chứng minh sự phù hợp áp dụng cho từng loại giày. Đối với sản phẩm được thiết kế với nhiều chức năng bảo vệ khác nhau, việc xác định đúng mục đích sử dụng và phân loại sản phẩm sẽ đặc biệt quan trọng, do một số loại giày chuyên dụng được loại khỏi phạm vi của quy chuẩn này và có thể chịu sự điều chỉnh của các yêu cầu khác.



Mục tiêu của dự thảo là phòng ngừa các hành vi có thể gây hiểu lầm cho người tiêu dùng và bảo vệ sức khỏe, an toàn của người sử dụng. WTO ghi nhận dự thảo bao phủ nhiều nhóm giày an toàn và bảo hộ, với thời hạn lấy ý kiến đến tháng 9/2026.

Thời gian dự kiến thông qua và có hiệu lực hiện chưa được xác định. Các nước Thành viên WTO có thời hạn đến ngày 18/9/2026 để tham gia đóng góp ý kiến.

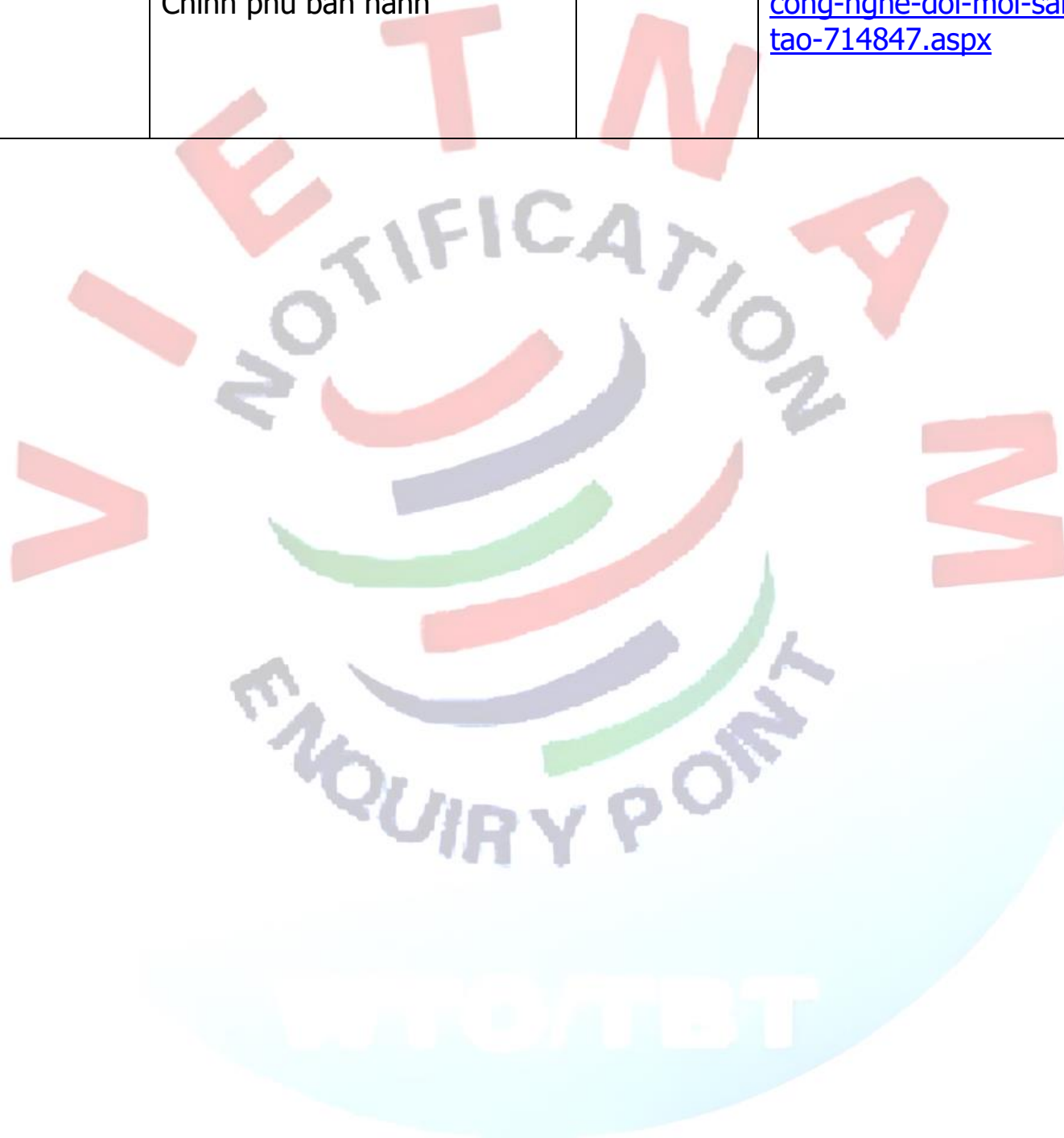
Mã thông báo: G/TBT/N/ECU/293/Rev.1.



**DANH MỤC TIÊU CHUẨN, QUY CHUẨN KỸ THUẬT VÀ VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT LIÊN QUAN ĐẾN TBT MỚI BAN HÀNH**

| TT | Loại văn bản/số hiệu    | Trích yếu nội dung                                                                                                                                                                                                                        | Ngày ban hành        | Nội dung chi tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|----|-------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Quyết định 2412/QĐ-UBND | Quyết định 2412/QĐ-UBND năm 2026 công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương thành phố Huế                                                       | Cập nhật: 10/07/2026 | <a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Thong-tu-33-2026-TT-BCT-Danh-muc-hang-hoa-co-muc-do-rui-ro-trung-binh-muc-do-rui-ro-cao-710258.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Thong-tu-33-2026-TT-BCT-Danh-muc-hang-hoa-co-muc-do-rui-ro-trung-binh-muc-do-rui-ro-cao-710258.aspx</a>                   |
| 2  | Quyết định 2660/QĐ-UBND | Quyết định 2660/QĐ-UBND năm 2026 công bố Danh mục thủ tục hành chính mới và bị bãi bỏ lĩnh vực Thương mại điện tử, Xuất nhập khẩu, Tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Công Thương thành phố Hải Phòng | Cập nhật: 12/07/2026 | <a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Van-ban-hop-nhat-54-VBHN-BCT-2026-Thong-tu-huong-dan-xuc-tien-thuong-mai-phat-trien-ngoai-thuong-713284.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Van-ban-hop-nhat-54-VBHN-BCT-2026-Thong-tu-huong-dan-xuc-tien-thuong-mai-phat-trien-ngoai-thuong-713284.aspx</a> |
| 3  | Quyết định 1769/QĐ-BCT  | Quyết định 1769/QĐ-BCT năm 2026 về Chương trình hành động triển khai Chương trình Quốc gia về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng giai đoạn 2026-2030 do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành                                                   | Cập nhật: 15/07/2026 | <a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Quyet-dinh-1769-QD-BCT-2026-trien-khai-Chuong-trinh-Quoc-gia-bao-ve-quyen-loi-nguoi-tieu-dung-715220.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Quyet-dinh-1769-QD-BCT-2026-trien-khai-Chuong-trinh-Quoc-gia-bao-ve-quyen-loi-nguoi-tieu-dung-715220.aspx</a>       |

|   |                   |                                                                                                                                                        |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|---|-------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 4 | Chỉ thị 29/CT-TTg | Chỉ thị 29/CT-TTg đẩy nhanh tiến độ thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026 do Thủ tướng Chính phủ ban hành | Cập nhật: 16/07/2026 | <a href="https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Chi-thi-29-CT-TTg-2026-day-nhanh-tien-do-nhiem-vu-khoa-hoc-cong-nghe-doi-moi-sang-tao-714847.aspx">https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Chi-thi-29-CT-TTg-2026-day-nhanh-tien-do-nhiem-vu-khoa-hoc-cong-nghe-doi-moi-sang-tao-714847.aspx</a> |
|---|-------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|





### Quan ngại thương mại của Trung Quốc đối với các yêu cầu đăng ký thuốc của Mexico tại phiên họp Ủy ban TBT WTO

Tại phiên họp tháng 3/2026 của Ủy ban Hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT) của WTO, Trung Quốc đã nêu quan ngại đối với các quy định của Mexico về đăng ký lưu hành thuốc, bao gồm (1) NOM-059-SSA1-2015 về Thực hành tốt sản xuất thuốc (Good Manufacturing Practices in Pharmaceutical Production); (2) NOM-073-SSA1-2015 về nghiên cứu độ ổn định của thuốc (Stability of Pharmaceutical Preparations); (3) Hướng dẫn Hồ sơ kỹ thuật chung (Common Technical Document – CTD Guide).

Các quy định này do Ủy ban Liên bang về Bảo vệ chống Rủi ro Vệ sinh của Mexico (Federal Commission for Protection against Sanitary Risks – COFEPRIS) quản lý và thực hiện, nhằm quy định các yêu cầu kỹ thuật đối với việc đăng ký lưu hành thuốc tại Mexico.

Theo các quy định hiện hành, khi xem xét hồ sơ đăng ký thuốc generic (thuốc tương đương sinh học), cơ quan quản lý Mexico yêu cầu các doanh nghiệp nước ngoài phải nộp toàn bộ hồ sơ gốc liên quan đến quá trình sản xuất và đánh giá chất lượng thuốc. Hồ sơ bao gồm toàn bộ biên bản thanh tra đối với cơ sở sản xuất nguyên liệu làm thuốc (Active Pharmaceutical Ingredient – API) và cơ sở sản xuất thành phẩm, cùng toàn bộ dữ liệu gốc của các nghiên cứu về độ ổn định của thuốc như sắc ký đồ (chromatograms), bảng số liệu thô và các tài liệu thử nghiệm khác.

Theo Mexico, các yêu cầu này nhằm hỗ trợ cơ quan quản lý đánh giá đầy đủ chất lượng, tính an toàn và hiệu quả của thuốc trước khi cấp phép lưu hành, góp phần bảo vệ sức khỏe cộng đồng và bảo đảm chất lượng dược phẩm trên thị trường.

#### Trung Quốc nêu quan ngại

Trung Quốc cho rằng mặc dù việc bảo đảm chất lượng và an toàn của thuốc là mục tiêu quản lý chính đáng, nhưng các yêu cầu về hồ sơ kỹ thuật mà Mexico đang áp dụng vượt quá thông lệ quốc tế và có thể tạo ra gánh nặng tuân thủ không cần thiết đối với các doanh nghiệp xuất khẩu dược phẩm.

Theo Trung Quốc, việc yêu cầu doanh nghiệp nộp toàn bộ hồ sơ thanh tra gốc đối với cả cơ sở sản xuất nguyên liệu và cơ sở sản xuất thành phẩm, cũng như toàn bộ dữ liệu gốc



của các nghiên cứu độ ổn định, có phạm vi rộng hơn đáng kể so với các yêu cầu thông thường của nhiều cơ quan quản lý dược phẩm lớn trên thế giới. Trung Quốc cũng cho rằng các yêu cầu này chưa phù hợp với thông lệ quốc tế được áp dụng bởi Hội đồng Quốc tế về Hải hòa các yêu cầu kỹ thuật đối với dược phẩm dùng cho người (ICH), Cơ quan Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ (FDA) cũng như các cơ quan quản lý dược phẩm của Liên minh châu Âu. Theo các thông lệ này, việc đánh giá hồ sơ kỹ thuật thường tập trung vào các tài liệu cần thiết để chứng minh chất lượng, an toàn và hiệu quả của thuốc, trong khi việc xác minh dữ liệu gốc được thực hiện thông qua hoạt động thanh tra cơ sở sản xuất dựa trên đánh giá rủi ro.

Trên cơ sở đó, Trung Quốc đưa ra ba kiến nghị đối với Mexico.

- Thứ nhất, Trung Quốc đề nghị Mexico nghiên cứu áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế về hồ sơ kỹ thuật, đặc biệt là ICH M4Q(R2) đối với hồ sơ chất lượng dược phẩm. Đồng thời, việc xác minh dữ liệu gốc nên được chuyển sang quá trình thanh tra cơ sở sản xuất theo nguyên tắc quản lý rủi ro (risk-based GMP inspections), qua đó giúp cơ quan quản lý tập trung nguồn lực vào các khâu kiểm soát có mức độ rủi ro cao.

- Thứ hai, Trung Quốc đề nghị Mexico tăng cường hợp tác quốc tế và thúc đẩy cơ chế công nhận lẫn nhau giữa các cơ quan quản lý dược phẩm. Theo đó, đối với các loại thuốc đã được cấp phép tại các hệ thống quản lý dược nghiêm ngặt, Mexico có thể xem xét công nhận một phần kết quả thanh tra hoặc đánh giá của các cơ quan quản lý nước ngoài nhằm giảm trùng lặp trong hoạt động đánh giá sự phù hợp.

- Thứ ba, trong trường hợp Mexico vẫn duy trì một số yêu cầu hiện hành sau quá trình rà soát, Trung Quốc đề nghị nước này ban hành các hướng dẫn thực hiện rõ ràng, minh bạch và dễ dự đoán để doanh nghiệp có thể chuẩn bị hồ sơ phù hợp, hạn chế phát sinh chi phí tuân thủ không cần thiết.

## **Phản hồi của Mexico**

Đại diện Mexico cho biết toàn bộ các ý kiến của Trung Quốc đã được chuyển tới cơ quan quản lý có thẩm quyền là COFEPRIS để xem xét.

Mexico cũng thông tin rằng các quy định nêu trên hiện đang trong quá trình rà soát, do đó các góp ý của Trung Quốc được đánh giá là kịp thời và sẽ được phân tích một cách đầy đủ trong quá trình hoàn thiện các quy định. Bên cạnh đó, Mexico khẳng định sẽ tiếp tục duy trì đối thoại cởi mở và mang tính xây dựng với Trung Quốc, đồng thời cam kết xử lý các

vấn đề được nêu trong thời gian phù hợp nhằm tăng cường hợp tác song phương trong lĩnh vực quản lý dược phẩm.

## Nhận xét

Quan ngại của Trung Quốc tập trung vào mức độ hợp lý của các yêu cầu về hồ sơ kỹ thuật và thủ tục đánh giá sự phù hợp trong quá trình đăng ký thuốc, thay vì phản đối mục tiêu bảo vệ sức khỏe cộng đồng của Mexico. Các ý kiến của Trung Quốc phản ánh xu hướng ngày càng được nhiều Thành viên WTO quan tâm là hài hòa các yêu cầu kỹ thuật với tiêu chuẩn và thông lệ quốc tế, đặc biệt trong lĩnh vực dược phẩm. Trong khi đó, Mexico khẳng định đang rà soát các quy định liên quan và sẵn sàng xem xét các ý kiến góp ý của Trung Quốc. Việc duy trì đối thoại kỹ thuật giữa hai bên sẽ góp phần hoàn thiện các yêu cầu đăng ký thuốc theo hướng vừa đáp ứng mục tiêu bảo vệ sức khỏe cộng đồng, vừa bảo đảm tính minh bạch, hài hòa với thông lệ quốc tế và hạn chế tạo ra các rào cản thương mại không cần thiết theo các nguyên tắc của Hiệp định TBT của WTO.





# LIÊN MINH CHÂU ÂU - CÁC BIỆN PHÁP CẤM NHẬP KHẨU VÀ BUÔN BÁN CÁC SẢN PHẨM TỪ HẢI CẦU (DS 401) (Phần 1)

## I. BỐI CẢNH VỤ TRANH CHẤP

Vụ tranh chấp giữa Na Uy và Liên minh Châu Âu (EU) xuất phát từ việc EU ban hành **Quy định (EC) Số 1007/2009** vào ngày 16 tháng 9 năm 2009 (sau đó được hướng dẫn chi tiết bởi **Quy định Ủy ban (EU) Số 737/2010**), thường được gọi là "**Quy chế Hải cầu EU**" (*EU Seal Regime*).

Bối cảnh cốt lõi của vụ tranh chấp bao gồm các yếu tố sau:

- **Lệnh cấm diện rộng:** EU áp đặt quy định cấm toàn bộ việc nhập khẩu và bán các sản phẩm từ hải cầu (bao gồm cả sản phẩm thô và đã qua chế biến) trên thị trường EU, với lý do giải quyết các mối quan ngại về đạo đức công cộng liên quan đến phúc lợi động vật trong hoạt động săn bắt hải cầu.

- **Các cơ chế ngoại lệ:** Quy chế của EU không cấm tuyệt đối mà thiết lập một số ngoại lệ cho phép sản phẩm hải cầu được lưu thông nếu đáp ứng các điều kiện cụ thể, đáng chú ý nhất là:

1. **Ngoại lệ dành cho người Inuit/cộng đồng bản địa (IC exception):** Áp dụng đối với các sản phẩm hải cầu xuất phát từ hoạt động săn bắt truyền thống của người Inuit hoặc các cộng đồng bản địa.

2. **Ngoại lệ quản lý nguồn lợi hải sản (MRM exception):** Áp dụng đối với các sản phẩm derived từ hoạt động săn bắt phục vụ mục đích quản lý tài nguyên biển.

- **Nguyên nhân phát sinh tranh chấp:** Na Uy—một quốc gia có ngành khai thác và xuất khẩu sản phẩm hải cầu—cho rằng Quy chế Hải cầu EU đã tạo ra sự phân biệt đối xử bất

hợp pháp. Cụ thể, các quy định và ngoại lệ này mang lại quyền truy cập ưu đãi vào thị trường EU cho các sản phẩm từ chính EU và một số quốc gia thứ ba (như Greenland/Đan Mạch), trong khi lại loại trừ các sản phẩm tương tự từ Na Uy. Đồng thời, Na Uy cáo buộc hệ thống thủ tục đánh giá sự phù hợp và chứng nhận của EU mang tính hạn chế thương mại và không đáp ứng khả năng thực thi.

Cho rằng các biện pháp trên của EU đã vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ thương mại quốc tế quy định tại **Hiệp định GATT 1994, Hiệp định Hàng rào Kỹ thuật trong Thương mại (TBT)** và **Hiệp định Nông nghiệp**, ngày 05 tháng 11 năm 2009, Na Uy đã chính thức gửi yêu cầu tham vấn với EU, khởi đầu cho tiến trình giải quyết tranh chấp tại Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO).

## **II. CÁC NỘI DUNG CHI TIẾT TRONG VỤ TRANH CHẤP**

### **1. Giai đoạn Tham vấn (Consultations)**

- **Ngày 05/11/2009:** Na Uy gửi yêu cầu tham vấn với Cộng đồng Châu Âu (EC) liên quan đến Quy định (EC) Số 1007/2009 của Nghị viện Châu Âu và Hội đồng Châu Âu ban hành ngày 16/09/2009 về thương mại các sản phẩm từ hải cẩu, cùng các biện pháp liên quan tiếp theo (gọi chung là "Quy chế Hải cẩu EC").

- **Cáo buộc của Na Uy:** Quy chế này cấm nhập khẩu và bán các sản phẩm từ hải cẩu đã qua chế biến và chưa chế biến, đồng thời chứa đựng một số ngoại lệ mang lại quyền truy cập ưu đãi vào thị trường EU cho các sản phẩm hải cẩu có nguồn gốc từ EC và một số quốc gia thứ ba, nhưng không áp dụng cho Na Uy.

- **Căn cứ pháp lý:** Na Uy cho rằng các biện pháp trên không phù hợp với nghĩa vụ của EC theo Điều 4.2 Hiệp định Nông nghiệp; Điều 2.1 và 2.2 Hiệp định TBT; cùng các Điều I:1, III:4 và XI:1 của Hiệp định GATT 1994.

- **Ngày 16/11/2009 & 20/11/2009:** Băng Đảo (Iceland) và Canada lần lượt gửi yêu cầu tham gia vào quá trình tham vấn.

- **Ngày 19/10/2010:** Na Uy tái yêu cầu tham vấn (yêu cầu tham vấn bổ sung) đối với Quy chế Hải cẩu EU. Phạm vi xem xét lúc này bao gồm:

1. Quy định (EC) Số 1007/2009.

2. Quy định Ủy ban (EU) Số 737/2010 (quy định chi tiết việc thực thi Quy định 1007/2009).

3. Việc không ban hành các quy trình phù hợp để xác định rằng các sản phẩm hải cẩu đáp ứng đủ điều kiện có thể được lưu thông trên thị trường EU.

4. Bất kỳ biện pháp thực thi liên quan nào khác.

**- Cáo buộc bổ sung của Na Uy:**

EU áp đặt lệnh cấm nhập khẩu/bán hàng và phân biệt đối xử thông qua các ngoại lệ có lợi cho sản phẩm từ EU và một số nước thứ ba.

Hệ thống chứng nhận sự phù hợp của EU mang tính phân biệt đối xử và hạn chế thương mại trên nhiều phương diện.

Quy định (EC) No. 1007/2009 và Quy định (EU) No. 737/2010 không thiết lập được các quy trình đầy đủ để đánh giá sự phù hợp của sản phẩm hải cẩu nhập khẩu khi đưa vào thị trường EU.

**Căn cứ pháp lý bổ sung:** Na Uy cáo buộc EU vi phạm các Điều 2.1, 2.2, 5.1, 5.2, 5.4, 5.6, 6.1, 6.2, 7.1, 7.4, 7.5, 8.1 và 8.2 của Hiệp định TBT; các Điều I:1, III:4, XI:1 của GATT 1994 và Điều 4.2 của Hiệp định Nông nghiệp.

- **Ngày 28/10/2010:** Canada yêu cầu tham gia đợt tham vấn bổ sung.

- **Ngày 14/03/2011:** Na Uy yêu cầu thành lập Ban Báo cáo (Panel). Tại cuộc họp ngày 25/03/2011, Cơ quan Giải quyết Tranh chấp (DSB) tạm hoãn việc thành lập.

